

Số: 2545 /QĐ-BYT

Hà Nội, ngày 19 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động
của Viện Vắc xin và Sinh phẩm y tế

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

VIỆN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM Y TẾ

ĐẾN Số: 525
Ngày: 20/9/2022

Lưu hồ sơ số: BLD/Kho

Chuyển: Phòng TCHC

- Phòng Kế hoạch
- Phòng QA
- Văn phòng Bộ Y tế

Căn cứ Nghị định số 75/2017/NĐ-CP ngày 20/6/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định 246/QĐ-TTg ngày 12/02/2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh sách các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Y tế;

Căn cứ Biên bản số 734/BB-BYT ngày 03/6/2022 về việc thẩm định dự thảo Quy chế tổ chức và hoạt động của Viện Vắc xin và Sinh phẩm y tế;

Xét đề nghị của Viện Vắc xin và Sinh phẩm y tế tại Tờ trình số 236/TTr-VXSPYT-TCHC ngày 03/8/2022 về việc phê duyệt Quy chế tổ chức và hoạt động;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ - Bộ Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế Tổ chức và hoạt động của Viện Vắc xin và Sinh phẩm y tế”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 3390/QĐ-BYT ngày 11/9/2006 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Viện Vắc xin và Sinh phẩm y tế.

Điều 3. Các ông bà: Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ; Vụ trưởng các Vụ, Cục trưởng các Cục; Viện trưởng Viện Vắc xin và Sinh phẩm y tế; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Lưu: VT, TCCB.

BỘ TRƯỞNG *nghe*



Đào Hồng Lan

Đào Hồng Lan

BỘ Y TẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /QĐ-BYT

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động
của Viện Vắc xin và Sinh phẩm y tế**

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Nghị định số 75/2017/NĐ-CP ngày 20/6/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định 246/QĐ-TTg ngày 12/02/2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh sách các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Y tế;

Căn cứ Biên bản số 734/BB-BYT ngày 03/6/2022 về việc thẩm định dự thảo Quy chế tổ chức và hoạt động của Viện Vắc xin và Sinh phẩm y tế;

Xét đề nghị của Viện Vắc xin và Sinh phẩm y tế tại Tờ trình số 236/TTr-VXSPYT-TCHC ngày 03/8/2022 về việc phê duyệt Quy chế tổ chức và hoạt động;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ - Bộ Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế Tổ chức và hoạt động của Viện Vắc xin và Sinh phẩm y tế”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 3390/QĐ-BYT ngày 11/9/2006 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Viện Vắc xin và Sinh phẩm y tế.

Điều 3. Các ông bà: Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ; Vụ trưởng các Vụ, Cục trưởng các Cục; Viện trưởng Viện Vắc xin và Sinh phẩm y tế; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Lưu: VT, TCCB.

Q. BỘ TRƯỞNG

Đào Hồng Lan

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của Viện Vắc xin và Sinh phẩm y tế

*(Ban hành kèm theo Quyết định số/QĐ-BYT
ngàytháng 9 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế)*

Chương I.

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về vị trí pháp lý, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính và mối quan hệ công tác của Viện Vắc xin và Sinh phẩm Y tế, trực thuộc Bộ Y tế (sau đây gọi tắt là Viện).

Điều 2. Tên và trụ sở

1. Tên Viện:

- Tên tiếng Việt: Viện Vắc xin và Sinh phẩm Y tế.
- Tên tiếng Anh: Institute of Vaccines and Medical Biologicals.
- Tên viết tắt: IVAC
- Logo:



2. Trụ sở chính của Viện: Số 09 đường Pasteur, phường Xương Huân, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.
3. Số điện thoại: 84 - 0258 - 3822408
4. Số Fax: 84 - 0258 - 3823815
5. Email: ivac@ivac.com.vn
6. Website: www.ivac.com.vn

Điều 3. Vị trí pháp lý

1. Viện Vắc xin và Sinh phẩm Y tế (dưới đây gọi tắt là Viện) là đơn vị sự nghiệp y tế công lập trực thuộc Bộ Y tế. Viện được thành lập theo Quyết định số 1395/BYT/QĐ ngày 23/11/1978 của Bộ trưởng Bộ Y tế và được xác định lại trong danh sách các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Y tế thuộc quyền quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

2. Viện có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng tại Kho bạc Nhà nước và tại ngân hàng thương mại để giao dịch theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Quản lý nhà nước đối với Viện

Viện chịu sự quản lý toàn diện của Bộ Y tế; chịu sự quản lý hành chính theo địa bàn hành chính của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

Điều 5. Tổ chức Đảng và Đoàn thể trong Viện

1. Tổ chức Đảng cộng sản Việt Nam trong Viện lãnh đạo toàn diện các hoạt động của Viện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ và hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp, Pháp luật và Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam.

2. Các tổ chức chính trị - xã hội trong Viện được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật. Các tổ chức này có trách nhiệm phối hợp với Lãnh đạo Viện để thực hiện nhiệm vụ chính trị của Viện và thực hiện chức năng, nhiệm vụ đã được xác định trong điều lệ của từng tổ chức.

Chương II.

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA VIỆN

Điều 6. Chức năng

Viện Vắc xin và Sinh phẩm Y tế có các chức năng nghiên cứu khoa học, ứng dụng và chuyển giao kỹ thuật công nghệ, sản xuất, kinh doanh và cung ứng dịch vụ về vắc xin, sinh phẩm y tế; chăn nuôi các loại động vật phục vụ cho nghiên cứu, sản xuất vắc xin, sinh phẩm y tế; tham gia đào tạo, bồi dưỡng và hợp tác quốc tế trong lĩnh vực vắc xin, sinh phẩm y tế.

Điều 7. Nhiệm vụ

1. Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ

a) Nghiên cứu, phát triển các loại vắc xin và sinh phẩm y tế;

b) Nghiên cứu, phát triển các sinh phẩm dùng trong chẩn đoán, phòng bệnh và điều trị bệnh;

c) Nghiên cứu, ứng dụng các kỹ thuật mới, công nghệ mới để sản xuất và nâng cao chất lượng vắc xin và sinh phẩm y tế;

d) Thử nghiệm sản xuất, chuyển giao công nghệ, liên doanh đầu tư phát triển vắc xin, sinh phẩm y tế với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước;

đ) Tổ chức thực hiện các chương trình, đề tài, dự án, nhiệm vụ khoa học - công nghệ các cấp theo quy định của pháp luật;

e) Tham gia xây dựng, hướng dẫn về sử dụng vắc xin và sinh phẩm y tế;

g) Tổ chức thực hiện việc theo dõi chất lượng, an toàn, hiệu quả của các loại vắc xin và sinh phẩm y tế do Viện cung cấp trong thời gian vắc xin và sinh

phẩm đó lưu hành trên thị trường; thực hiện việc thu hồi vắc xin, sinh phẩm theo quy định của pháp luật.

2. Sản xuất vắc xin và sinh phẩm y tế

a) Sản xuất các loại vắc xin, huyết thanh và sinh phẩm y tế phục vụ chương trình Tiêm chủng mở rộng và các chương trình khác (nếu có) phục vụ nhu cầu trong nước và xuất khẩu theo tiêu chuẩn chất lượng đã đăng ký;

b) Sản xuất các loại sinh phẩm dùng trong chẩn đoán, điều trị, phòng bệnh và các loại sinh phẩm khác;

c) Sản xuất nước pha tiêm, môi trường nuôi cấy vi sinh vật và các loại môi trường khác.

3. Tham gia đào tạo, bồi dưỡng và là cơ sở thực hành trong đào tạo trình độ cao đẳng, đại học, sau đại học thuộc chuyên ngành liên quan đến vắc xin, sinh phẩm y tế và các chuyên ngành khác theo quy định của pháp luật.

4. Thực hiện các hoạt động dịch vụ về khoa học công nghệ và y tế dự phòng

a) Triển khai các đề tài, dự án hợp tác trong nước và quốc tế theo quy định của pháp luật;

b) Nhận và chuyển giao công nghệ sản xuất vắc xin, sinh phẩm y tế, tế bào;

c) Triển khai các dịch vụ khoa học kỹ thuật, dịch vụ y tế dự phòng và các dịch vụ khác có liên quan đến vắc xin và sinh phẩm y tế đáp ứng nhu cầu xã hội như: tiêm chủng, tư vấn sử dụng vắc xin và sinh phẩm y tế, kiểm nghiệm chất lượng vắc xin và sinh phẩm y tế, tư vấn về đảm bảo chất lượng trong sản xuất vắc xin và sinh phẩm y tế, ... khi có đủ điều kiện và đảm bảo đúng quy định của pháp luật;

d) Thực hiện các dịch vụ xét nghiệm và tư vấn sức khỏe thuộc lĩnh vực chuyên môn đảm bảo đúng quy định của pháp luật;

đ) Thực hiện các dịch vụ liên quan đến hiệu chuẩn trang thiết bị y tế, thẩm định quy trình, thiết bị, nhà xưởng phục vụ trong ngành công nghiệp dược phẩm và sản xuất vắc xin, sinh phẩm y tế khi có đủ điều kiện và được cấp có thẩm quyền cho phép.

5. Chăn nuôi, nhập khẩu và cung cấp các loại động vật phục vụ nghiên cứu, sản xuất và kiểm định vắc xin, sinh phẩm y tế. Trồng trọt và chế biến các loại thức ăn để chăn nuôi động vật phục vụ nghiên cứu, sản xuất và kiểm định vắc xin, sinh phẩm y tế.

6. Hợp tác quốc tế:

a) Thiết lập và duy trì mối quan hệ với các nước, các tổ chức Chính phủ, phi Chính phủ, các cá nhân trong khu vực và trên thế giới trong việc đào tạo, bồi

dưỡng cán bộ và nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực vắc xin và sinh phẩm y tế theo quy định của pháp luật;

b) Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các chương trình, dự án hợp tác quốc tế về vắc xin và sinh phẩm y tế; chủ động khai thác nguồn viện trợ quốc tế, đầu tư cho công tác nghiên cứu khoa học, đào tạo cán bộ, xây dựng cơ bản và cung cấp trang thiết bị theo quy định của pháp luật;

c) Tổ chức và phối hợp tổ chức các khóa đào tạo, hội thảo và hội nghị khoa học quốc tế chuyên ngành, trao đổi thông tin khoa học chuyên ngành vắc xin và sinh phẩm y tế theo quy định của pháp luật;

d) Xây dựng kế hoạch đoàn ra, đoàn vào theo chương trình hợp tác quốc tế của Viện; cử cán bộ đi học tập, nghiên cứu, công tác ở nước ngoài và trực tiếp mời hoặc nhận chuyên gia, giảng viên, học viên là người nước ngoài đến nghiên cứu, trao đổi kinh nghiệm và học tập tại Viện theo đúng các quy định của pháp luật và quy chế về hợp tác quốc tế. Viện chịu trách nhiệm trước pháp luật về nhân sự do Viện cử hoặc cho phép ra nước ngoài và đồng thời chịu trách nhiệm quản lý các đoàn ra, đoàn vào theo quy định của pháp luật;

đ) Được tham gia với tư cách là thành viên của các tổ chức khu vực, quốc tế về lĩnh vực nghiên cứu vi sinh y học, dịch tễ học và sản xuất vắc xin, sinh phẩm y tế theo quy định của pháp luật.

7. Quản lý đơn vị:

a) Xây dựng và triển khai các quy chế hoạt động của Viện theo quy định của pháp luật;

b) Quản lý và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực của đơn vị: viên chức, người lao động, tài chính, tài sản, vật tư thiết bị,... của Viện theo quy định của nhà nước;

c) Tổ chức thực hiện đúng các quy định của Nhà nước về thu, chi ngân sách của Viện, từng bước hạch toán thu, chi theo quy định của pháp luật;

d) Thực hiện chế độ báo cáo về mọi hoạt động của Viện theo quy định.

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng Bộ Y tế giao và theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Quyền hạn của Viện

1. Viện được thực hiện cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo nhóm tự bảo đảm chi thường xuyên (nhóm 2); tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao và theo phân cấp của Bộ Y tế; chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Y tế và trước pháp luật về các hoạt động của Viện.

2. Viện được sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực vắc xin, sinh phẩm y tế và các lĩnh vực khác có liên quan theo quy định của pháp luật.

a) Xuất khẩu, nhập khẩu trực tiếp và gián tiếp: công nghệ sản xuất; thành phẩm và bán thành phẩm các loại vắc xin, sinh phẩm y tế theo quy định của pháp luật;

b) Tham gia đấu thầu thực hiện các hoạt động sản xuất và cung ứng vắc xin, sinh phẩm y tế cho các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

c) Liên doanh, liên kết với các tổ chức, cá nhân để thực hiện các hoạt động dịch vụ khoa học, công nghệ và các hoạt động dịch vụ khác theo quy định của pháp luật.

3. Viện được đầu tư xây dựng cơ bản, đầu tư nâng cao năng lực để thực hiện các nhiệm vụ do Nhà nước giao.

4. Viện được thực hiện các hoạt động khác theo quy định của pháp luật đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

Chương III

TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ CỦA VIỆN

Điều 9. Chức danh lãnh đạo, quản lý

1. Lãnh đạo Viện có Viện trưởng và các Phó Viện trưởng do Bộ trưởng Bộ Y tế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, từ chức, thôi giữ chức vụ theo quy định của pháp luật.

2. Viện trưởng chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Y tế và trước pháp luật về mọi hoạt động của Viện.

3. Các Phó Viện trưởng giúp Viện trưởng một số công việc được phân công, ủy quyền và chịu trách nhiệm trước Viện trưởng, Bộ Y tế và trước pháp luật về các nhiệm vụ được phân công và ủy quyền.

4. Trưởng, Phó các phòng, trung tâm thuộc Viện do Viện trưởng bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức theo quy định của pháp luật và theo thẩm quyền được phân cấp của Bộ Y tế.

Điều 10. Cơ cấu tổ chức của Viện

1. Các phòng chức năng:

a) Phòng Kế hoạch Tài chính;

b) Phòng Tổ chức Hành chính;

c) Phòng Vật tư;

d) Phòng Kinh doanh;

e) Phòng Kỹ thuật thiết bị;

g) Phòng Quản lý khoa học công nghệ, đào tạo và Hợp tác quốc tế.

2. Các phòng chuyên môn:

a) Phòng Bảo đảm chất lượng (QA).

b) Phòng sản xuất vắc xin DTP;

c) Phòng sản xuất vắc xin BCG;

d) Phòng sản xuất vắc xin Cúm;

e) Phòng sản xuất huyết thanh;

g) Phòng Môi trường;

h) Phòng Vắc xin thành phẩm;

i) Phòng Kiểm định và Chăn nuôi động vật thí nghiệm (QC);

k) Phòng Nghiên cứu và phát triển.

l) Trại Chăn nuôi Suối Dầu

4. Ngoài các tổ chức quy định trên, căn cứ nhu cầu thực tế, Viện được quyền xây dựng Đề án thành lập, sáp nhập, giải thể các tổ chức thuộc Viện khi có đủ điều kiện và theo trình tự, thủ tục quy định của pháp luật.

5. Viện trưởng quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, mối quan hệ công tác của các phòng và trung tâm trực thuộc Viện theo đúng quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của Bộ Y tế.

Điều 11. Các Hội đồng của Viện

Các Hội đồng của Viện được thành lập theo quyết định của Viện trưởng và hoạt động theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Vị trí việc làm và số lượng người làm việc

1. Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao, Viện trưởng có trách nhiệm tổ chức xây dựng và phê duyệt Đề án vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp.

2. Viện trưởng có trách nhiệm xác định số lượng người làm việc (gồm viên chức và lao động hợp đồng) phù hợp với nhu cầu công việc và khả năng tài chính.

Điều 13. Quản lý và sử dụng viên chức, người lao động

1. Việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, người lao động của Viện được thực hiện theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ Y tế.

2. Căn cứ nhu cầu công việc, trên cơ sở đề án vị trí việc làm và số lượng người làm việc đã được phê duyệt, Viện trưởng xây dựng kế hoạch tuyển dụng viên chức và tổ chức tuyển dụng viên chức theo quy định của pháp luật, báo cáo Bộ Y tế theo quy định.

3. Viện trưởng có trách nhiệm và thẩm quyền bố trí, sắp xếp viên chức, theo Đề án vị trí việc làm, bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp, đào tạo, bồi dưỡng và thực hiện các chế độ chính sách đối với viên chức của Viện theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ Y tế.

Điều 14. Trách nhiệm và quyền lợi của viên chức

1. Viên chức của Viện phải đạt tiêu chuẩn của chức danh nghề nghiệp theo quy định; chấp hành sự phân công công tác của người có thẩm quyền; phải hoàn thành công việc, nhiệm vụ được giao bảo đảm yêu cầu về thời gian và chất lượng; có trách nhiệm tham gia các hoạt động chung của Viện; thường xuyên học tập, nâng cao trình độ, kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ và rèn luyện, tu dưỡng phẩm chất, đạo đức nghề nghiệp.

2. Viên chức của Viện có quyền được đảm bảo các điều kiện, trang thiết bị cho hoạt động nghề nghiệp; được đào tạo nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ; được xét, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp khi có đủ điều kiện và được hưởng các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật, được pháp luật bảo vệ trong hoạt động nghề nghiệp.

Điều 15. Cộng tác viên, hợp đồng lao động, hợp đồng khoán việc

1. Cộng tác viên là các chuyên gia, cán bộ khoa học trong nước và ngoài nước được mời tham gia theo lĩnh vực chuyên môn, nội dung công việc và theo quy định của pháp luật.

2. Quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của các cộng tác viên, hợp đồng lao động, hợp đồng khoán việc trong Viện thực hiện theo các điều khoản hợp đồng đã ký kết và theo quy định của pháp luật.

Chương IV

TÀI CHÍNH VÀ TÀI SẢN CỦA VIỆN

Điều 16. Cơ chế tài chính

Viện là đơn vị sự nghiệp có thu, hạch toán độc lập, tự bảo đảm toàn bộ kinh phí hoạt động thường xuyên (nhóm 2); được mở tài khoản tại Kho bạc và ngân hàng thương mại để giao dịch theo quy định; thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính và chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật về tài chính - kế toán.

Điều 17. Nguồn tài chính của Viện

1. Nguồn ngân sách nhà nước:

a) Kinh phí cung cấp hoạt động dịch vụ sự nghiệp công thuộc danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước, bao gồm cả nguồn ngân

sách nhà nước đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công theo quy định;

b) Kinh phí chi thường xuyên thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ khi được cơ quan có thẩm quyền tuyển chọn hoặc giao trực tiếp theo quy định của pháp luật về khoa học và công nghệ;

c) Kinh phí các chương trình mục tiêu, chương trình mục tiêu quốc gia; chương trình, dự án, đề án khác;

d) Kinh phí đối ứng thực hiện các chương trình, dự án theo quyết định của cấp có thẩm quyền;

đ) Kinh phí mua sắm trang thiết bị, sửa chữa cơ sở được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

e) Vốn đầu tư phát triển của dự án đầu tư xây dựng cơ bản được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật đầu tư công;

g) Kinh phí thực hiện nhiệm vụ đột xuất khác được cơ quan có thẩm quyền giao.

2. Nguồn thu từ hoạt động sự nghiệp, gồm:

a) Nguồn thu từ việc sản xuất và cung ứng vắc xin và sinh phẩm y tế;

b) Nguồn thu từ đặt hàng, giao nhiệm vụ sản xuất và cung ứng vắc xin, sinh phẩm y tế;

c) Nguồn thu từ các hoạt động tài chính và các hoạt động dịch vụ sự nghiệp khác;

d) Lợi nhuận thu được từ các hoạt động liên doanh, liên kết để cung cấp các dịch vụ đáp ứng nhu cầu xã hội.

3. Nguồn viện trợ, tài trợ theo quy định của pháp luật.

4. Các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

Điều 18. Sử dụng nguồn tài chính

1. Các khoản chi:

a) Chi tiền lương, tiền công, phụ cấp và các khoản đóng góp theo quy định;

b) Chi hoạt động theo chức năng nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao;

c) Chi thực hiện hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ;

d) Chi thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ;

đ) Chi thực hiện chương trình đào tạo bồi dưỡng viên chức, người lao động;

e) Chi thực hiện những nhiệm vụ đột xuất được cấp có thẩm quyền giao;

g) Chi thực hiện tinh giảm biên chế theo chế độ do nhà nước quy định (nếu có);

h) Chi đầu tư phát triển, mua sắm trang thiết bị, sửa chữa lớn tài sản cố định thực hiện các dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

- i) Chi thực hiện các dự án từ nguồn viện trợ, tài trợ;
- k) Chi cho các hoạt động liên doanh, liên kết theo quy định của pháp luật;
- l) Các khoản chi khác theo quy định (nếu có).

2. Phân phối kết quả tài chính trong năm

a) Kết thúc năm tài chính, sau khi hạch toán đầy đủ các khoản thu, chi thường xuyên giao tự chủ, trích khấu hao tài sản cố định, nộp thuế và các khoản nộp ngân sách nhà nước theo quy định, phần chênh lệch thu lớn hơn chi thường xuyên giao tự chủ, được trích lập theo thứ tự như sau:

- Trích lập Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp: tối thiểu 25%;
- Trích lập Quỹ bổ sung thu nhập tối đa không quá 2 lần quỹ tiền lương ngạch, bậc, chức vụ, các khoản đóng góp theo tiền lương và các khoản phụ cấp do Nhà nước quy định;
- Trích lập Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi: Tổng hai quỹ tối đa không quá 3 tháng tiền lương, tiền công thực hiện trong năm của đơn vị;
- Trích lập Quỹ khác theo quy định của pháp luật chuyên ngành;
- Phần chênh lệch thu lớn hơn chi còn lại (nếu có) sau khi đã trích lập các quỹ theo quy định được bổ sung vào Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp.

b) Sử dụng các Quỹ:

- Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp: Để đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp, sửa chữa cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị, phương tiện làm việc; phát triển năng lực hoạt động sự nghiệp; chi áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật công nghệ; đào tạo nâng cao nghiệp vụ chuyên môn cho viên chức, người lao động trong đơn vị; mua các bản quyền sở hữu trí tuệ; góp vốn liên doanh, liên kết với các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước để tổ chức hoạt động dịch vụ sự nghiệp công theo chức năng, nhiệm vụ được giao và các khoản chi khác (nếu có);

- Quỹ bổ sung thu nhập: Để chi bổ sung thu nhập cho viên chức, người lao động trong năm và dự phòng chi bổ sung thu nhập cho viên chức, người lao động năm sau trong trường hợp nguồn thu nhập bị giảm. Việc chi bổ sung thu nhập cho viên chức, người lao động trong đơn vị được thực hiện theo nguyên tắc gắn với số lượng, chất lượng và hiệu quả công tác;

- Quỹ khen thưởng: Để thưởng cuối năm, thưởng định kỳ, thưởng đột xuất cho tập thể, cá nhân trong và ngoài Viện theo hiệu quả công việc và thành tích đóng góp vào hoạt động của đơn vị;

- Quỹ phúc lợi: Để xây dựng, sửa chữa các công trình phúc lợi của đơn vị; góp một phần vốn để đầu tư xây dựng các công trình phúc lợi chung trong ngành hoặc với các đơn vị khác theo hợp đồng; chi cho các hoạt động phúc lợi tập thể của viên chức, người lao động trong đơn vị; trợ cấp khó khăn đột xuất cho viên

chức, người lao động, kể cả trường hợp nghỉ hưu, nghỉ mất sức, hoàn cảnh khó khăn; chi thêm cho viên chức, người lao động thực hiện tinh giản biên chế; chi hỗ trợ hoạt động xã hội, từ thiện;

- Quỹ khác: Thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

Điều 19. Quản lý tài chính

1. Viện có trách nhiệm lập dự toán thu, chi ngân sách hàng năm gửi Bộ Y tế theo quy định của Luật ngân sách nhà nước; Theo dõi, sử dụng các nguồn kinh phí đảm bảo hiệu quả, đúng quy định.

2. Viện có trách nhiệm mở sổ kế toán để theo dõi, quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí theo đúng quy định của pháp luật; Lập và gửi báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán năm theo quy định của Luật Kế toán.

3. Thực hiện chế độ công khai, minh bạch tài chính và chế độ tự kiểm tra tài chính theo quy định của pháp luật.

4. Xây dựng và tổ chức thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ.

5. Thực hiện đăng ký, kê khai, nộp đầy đủ, đúng thời gian các khoản thuế và các khoản thu ngân sách khác (nếu có) theo quy định của pháp luật.

Điều 20. Quản lý, sử dụng tài sản

1. Viện được giao tài sản theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

2. Các tài sản được đầu tư xây dựng, mua sắm bằng tiền có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước, như: từ nguồn thu sự nghiệp, thu phí và thu khác được để lại cho đơn vị sử dụng theo chế độ quy định; từ nguồn Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp, Quỹ phúc lợi; từ các nguồn vốn vay, vốn huy động sau khi trả hết vốn vay, vốn huy động; tài sản hình thành do liên doanh, liên kết sau khi hết thời hạn liên doanh, liên kết trở thành tài sản của Viện: được coi là tài sản nhà nước, được xác định giá trị và giao cho Viện quản lý, sử dụng.

3. Viện trưởng có trách nhiệm quản lý, sử dụng, tổ chức và bảo đảm kinh phí để bảo dưỡng, sửa chữa tài sản theo quy định của pháp luật để nâng cao hiệu quả sử dụng, nâng cao chất lượng dịch vụ.

Chương V

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC CỦA VIỆN VỚI CÁC CƠ QUAN TRONG VÀ NGOÀI NGÀNH Y TẾ

Điều 21. Mối quan hệ với các cơ quan quản lý

Viện chịu sự quản lý, lãnh đạo trực tiếp của Bộ Y tế, chịu sự chỉ đạo chuyên môn nghiệp vụ của các Vụ, Cục chức năng thuộc Bộ Y tế.

Viện chịu sự quản lý, kiểm tra giám sát của các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 22. Mối quan hệ với các đơn vị, tổ chức, cá nhân trong nước

Viện được hợp tác với các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân trong và ngoài ngành Y tế từ trung ương đến địa phương để thực hiện chức năng, nhiệm vụ được Bộ trưởng Bộ Y tế giao theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 23. Mối quan hệ với các đơn vị, tổ chức, cá nhân nước ngoài

Viện được hợp tác với các tổ chức và cá nhân người nước ngoài về lĩnh vực được Bộ trưởng Bộ Y tế giao và phải thực hiện đúng quy chế hợp tác quốc tế về y tế và các quy định của pháp luật.

Điều 24. Mối quan hệ với địa phương

Viện chịu sự quản lý hành chính theo lãnh thổ của Ủy ban nhân dân Tỉnh Khánh Hòa theo quy định của pháp luật và có trách nhiệm chủ động phối hợp với địa phương, các tổ chức có liên quan để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao.

Điều 25. Chế độ thông tin, báo cáo

Định kỳ hoặc đột xuất Viện có trách nhiệm báo cáo Bộ trưởng Bộ Y tế về kết quả hoạt động hàng tháng, quý, năm.

Thực hiện chế độ thống kê, thông tin, báo cáo về các lĩnh vực công tác khác với Bộ trưởng Bộ Y tế và các cơ quan liên quan theo quy định.

Điều 26. Chế độ thanh tra, kiểm tra

1. Chấp hành việc thanh tra, kiểm tra của các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

2. Tự tổ chức hoạt động thanh tra, kiểm tra, giải quyết các khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng theo quy định của pháp luật.

Điều 27. Khen thưởng, kỷ luật

1. Tập thể, cá nhân của Viện có nhiều thành tích, đóng góp cho sự phát triển của Viện được khen thưởng theo quy định.

2. Viên chức và người lao động có hành vi vi phạm pháp luật hoặc quy chế, quy định của Bộ Y tế, của Viện thì tùy theo tính chất, mức độ sẽ bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Chương VI
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 28. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế Tổ chức và hoạt động của Viện Vắc xin và Sinh phẩm y tế gồm 6 Chương, 28 điều, có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có những nội dung, điều khoản nào chưa phù hợp, trên cơ sở đề nghị của Viện trưởng, Bộ trưởng Bộ Y tế xem xét bổ sung, sửa đổi cho phù hợp với tình hình thực tế./.

Q.BỘ TRƯỞNG 



Đào Hồng Lan